

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LONG XUYỀN
TỈNH AN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 03/2018/HSST
Ngày: 19/01/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYỀN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Vũ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Hữu Tấn.
2. Ông Huỳnh Văn Nam.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Bé Thu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Phước Đây – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 19 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 102/2017/HSST ngày 14 tháng 11 năm 2017 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 131/2017/HSST-QĐ ngày 19 tháng 12 năm 2017, đối với:

Bị cáo Nguyễn Văn T (Tí c, Tí Đ), sinh năm 1990 tại LX, tỉnh An Giang; Nơi đăng ký HKTT: K ĐT 9, phường MP, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo phật; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 7/12; con ông Nguyễn Văn A, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1969; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 09/6/2008, bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, đến ngày 17/01 /2009 chấp hành xong hình phạt tù.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28/9/2017 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

1/. Nguyễn Quốc Th (T), sinh năm 1979; Nơi cư trú: K ĐT 6, phường MP, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Vắng mặt.

2/. Võ Văn H, sinh năm 1963; Nơi cư trú: KĐT 6, phường MP, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/. Chị Trần Ngọc Ch, sinh năm 1979; Nơi cư trú: 947/12, khóm Đông Thịnh 6, phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Có mặt.

2/. Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1969; Nơi cư trú: KĐT 9, phường MP, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 25/6/2009, anh Nguyễn Quốc Th (T) cùng anh Trần Thanh H và Bùi Quốc B uống rượu ở khu đất trống tại kĐT 6, phường MT, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Lúc này, anh Nguyễn Văn T đi bộ qua nói chuyện lớn tiếng nên anh Th cự cãi với T thì được anh Võ Thành N và Trần Phúc H cùng đi với T can ngăn. Bực tức việc này, T đến bụi tre gần cầu BD cách đó khoảng 100m lấy con dao dài khoảng 60cm, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại màu đen quay trở lại chém anh Th. Trên đường đi T xin đi nhờ xe mô tô của 02 thanh niên không rõ họ tên, địa chỉ từ cầu BD ra hướng đường PCL. Khi đến khu vực kĐT 6, phường MP. T thấy anh Th đang cúi người tìm chiếc điện thoại di động thì bảo dừng lại cho T xuống xe. T đến dùng dao chém nhiều cái vào vùng lưng, mặt của anh Th thì được anh Võ Văn H can ngăn nên T lên xe của 02 thanh niên chở đi. Còn Th được đưa đến Bệnh viện Đa khoa trung tâm An Giang cấp cứu, điều trị đến ngày 01/7/2009 ra viện. Trong lúc can ngăn, anh H bị thương ở mu bàn tay phải nhưng anh H từ chối giám định và không yêu cầu xử lý hình sự.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 168/16/TgT ngày 04/5/2016 của Trung tâm Pháp y tỉnh An Giang xác định anh Nguyễn Quốc Th bị: sẹo lưng trái 16 x 0.5cm, tràn máu, tràn khí màng phổi, gãy cung sau xương sườn VIII – đã dẫn lưu; sẹo góc hàm trái 05 x 01cm; sẹo cổ trái 4.5 x 0.2cm.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 16%, không gây cố tật, không ảnh hưởng thẩm mỹ.

Tại bản cáo trạng số: 101/VKS-HS ngày 13/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang truy tố bị cáo: Nguyễn Văn T về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo khoản 2 Điều 104 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang:

Bị cáo Nguyễn Văn T đã thừa nhận hành vi thực hiện như cáo trạng đã nêu. Vì vậy, Viện kiểm sát đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 nay là điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và 2 Điều 51,

điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Bị cáo Nguyễn Văn T thừa nhận đã thực hiện hành vi chém anh Nguyễn Quốc Th như đại diện Viện kiểm sát vừa nêu và không tranh luận đối với luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát; bị cáo nói lời sau cùng là xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Anh Võ Văn Hoàng và bà Nguyễn Thị Diệp đã được Tòa án tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng anh Hoàng, bà Diệp vắng mặt không lý do; xét thấy, anh Hoàng và bà Diệp đã có lời khai trong quá trình điều tra vụ án và anh Hoàng, bà Diệp không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại nên việc vắng mặt của anh Hoàng, bà Diệp không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án; do đó, Tòa án không hoãn phiên tòa hôm nay theo quy định tại khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về trách nhiệm hình sự:

Luật quy định là người nào gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 31% đến 60% hoặc từ 11% đến 30% nhưng thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm và có tính chất côn đồ thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

Bị cáo Nguyễn Văn T thừa nhận ngày 25/6/2009, đã dùng dao dài khoảng 60cm, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại chém nhiều lần vào cơ thể của anh Th. Việc bị cáo Nguyễn Văn T dùng dao chém anh Nguyễn Quốc Th đây là hung khí nguy hiểm; ngoài ra, hành vi của bị cáo Tín còn có tính chất côn đồ vì anh Th và Tín từ trước đến thời điểm bị Tín dùng dao chém cũng không có mâu thuẫn gì; đồng thời, Tín đã chuẩn bị sẵn hung khí bên đường để bất cứ lúc nào cũng có thể sử dụng mỗi khi có người dám cự cãi, phản ứng lại với bị cáo. Hành vi dùng dao chém người của bị cáo Tín là cố ý đã gây thương tổn cơ thể của anh Th. Qua kết quả giám định thì tỷ lệ tổn thương cơ thể do bị cáo gây ra cho anh Th hiện tại là: 16%, không gây cố tật, không gây mất thẩm mỹ.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và chứng cứ khác đã thu thập được nên có đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên truy tố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 nay là điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, nên được HĐXX xem xét chấp nhận.

[3] Về nhân thân, tính chất mức độ của hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng giảm nhẹ:

Mọi tội phạm đều phải được xét xử nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo để giữ gìn kỷ cương của luật. Bị cáo Nguyễn Văn T tại thời điểm phạm tội là người đã trưởng thành, có đủ năng lực nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm vì dễ gây tổn hại sức khỏe cũng như có khả năng dẫn đến chết người, gây ra đau thương, mất mát cho gia đình bị hại nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi chém người khác; hành vi của bị cáo là nguy hiểm, ảnh hưởng đến đời sống bình thường của xã hội. Ngày 09/6/2008 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, đến ngày 17/01/2009 chấp hành xong hình phạt tù nhưng đến ngày 25/6/2009 mới hơn 06 tháng, chưa được xóa án tích bị cáo lại cố tình tiếp tục thực hiện hành vi gây thương tổn thân thể cho người khác; như vậy, bị cáo đã tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 nay là điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Vì vậy, cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để tiếp tục giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho bản thân, gia đình, xã hội và răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, có xem xét bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải; bị cáo cũng đã bồi thường phần thiệt hại cho người bị hại và có cha ruột là ông Nguyễn Văn A được Chủ tịch Nước tặng thưởng Huân chương “Chiến công hạng ba”, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm b, b khoản 1 Điều 46 điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 điểm b, s khoản 1 và 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên cần được xem xét khi áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Anh Nguyễn Quốc Th và anh Võ Văn H không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xét đến.

[5] Về án phí sơ thẩm:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của luật.

Vì các lý trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và 2 Điều 51; điểm h Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Tuyên bố:

- Bị cáo **Nguyễn Văn T** phạm tội “**Cố ý gây thương tích**”.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn T 02 (hai)** năm **06 (sáu)** tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 28/9/2017.

[2] Về án phí:

Áp dụng: Khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo Tán nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

[3] Về quyền kháng cáo:

Người bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án theo quy định của luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án theo quy định của luật.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký tên và đóng dấu)

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- TAND tỉnh AG;
- VKSND TPLX;
- Công an TPLX;
- THA DS TPLX;
- Văn phòng;
- Lưu hồ sơ./

Võ Văn Vũ